TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày: 26-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thu Hằng.

Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh năm 1982 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 9, ấp NT, xã TY, thị xã H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị D; có vợ tên Huỳnh Thị L (Ly hôn năm 2016), có 01 con sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Điền Tấn P, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp HG, xã HĐ, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. (có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp HG, xã HĐ, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. (có đơn xin vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Lê Hoàng E. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSHT ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản như sau: Khoảng 23 giờ, ngày 29/11/2017 tại khu vực lò nung của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TT, thuộc ấp NT, xã TY, thị xã H, Nguyễn Văn T nhìn thấy chìa khóa xe máy của anh Điền Tấn P để trên bàn. T lén lút lấy chìa khóa rồi nhanh chóng tiếp cận lấy trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại SIRIUS Fi, biển kiểm soát 68K1-207.26 của anh P, điều khiển sang Campuchia cầm cho một người đàn ông lạ mặt được 10.000.000đ (Mười triệu đồng), rồi vào Casino ở Campuchia đánh bạc thua hết tiền.

Sau khi phát hiện bị mất xe, anh P đến Cơ quan Công an trình báo và bỏ tiền ra chuộc lại xe, rồi giao nộp cho cơ quan điều tra để xử lý. Đến ngày 30/11/2017 thì T bị bắt khẩn cấp, qua làm việc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng trong vụ án: Xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS Fi, màu đen xám, biển kiểm soát 68K1-207.26, số máy: E3T6E279747, số khung: 1710HY192667 (đã qua sử dụng). Vật chứng nêu trên đã trả lại cho anh Điền Tấn P là người quản lý hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 09/12/2017.

Tại bản Kết luận định giá số 42/KL-HĐ ngày 01/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã H kết luận: Một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS Fi, màu đen xám, biển kiểm soát 68K1-207.26, số máy: E3T6E279747, số khung: 1710HY192667 tại thời điểm ngày 29/11/2017 trị giá 14.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông cầm xe do T phạm tội mà có, do hành vi xảy ra ở nước ngoài (Campuchia) nên không có điều kiện để điều tra nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc anh Điền Tấn P không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Về vật chứng : Đề nghị ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 09/12/2017 của Cơ quan điều tra - Công an thị xã H về việc trao trả cho anh Điền Tấn P một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS Fi, màu đen xám, biển kiểm soát 68K1-207.26.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa . Tuy nhiên, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều có đơn xin vắng mặt và không có yêu cầu gì . Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều không yêu cầu hoãn phiên tòa . Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự , Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và chứng minh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ, ngày 29/11/2017 tại khu vực lò nung gạch của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TT thuộc ấp NT, xã TY, thị xã H, Nguyễn Văn T đã lén lút

lấy trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại SIRIUS Fi, biển kiểm soát 68K1-207.26 của anh Điền Tấn P. Qua định giá xe máy tại thời điểm ngày 29/11/2017 trị giá 14.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản " được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (tương ứng với khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017), cụ thể: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".* Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong bảo quản tài sản của người khác để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp, mục đích nhằm đem qua Campuchia cầm cố lấy tiền đánh bạc. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, mà còn gây nên tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân: Tài liệu về lý lịch thể hiện bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra chứng minh được trước khi gây ra vụ trộm xe máy của anh P, bị cáo có mượn xe của anh Hồ Kim T rồi đem qua Campuchia cầm lấy tiền đánh bạc. Sau đó, gia đình bị cáo đã bỏ tiền ra chuộc xe về cho anh Kim T nên anh Kim T không yêu cầu xử lý đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo không được xem là có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình để thực hiện việc khắc phục hậu quả, chuộc xe về cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường ; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải, đã nhận ra được lỗi của mình; Bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo . Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo sao cho vừa đảm bảo tính giáo dục, vừa răn đe phòng ngừa chung. Tình hình tội phạm về trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thị xã H ngày càng có chiều hướng gia tăng . Đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhằm mục đích đem qua Campuchia cầm cố lấy tiền vào casin o đánh bạc, trong đó có bị cáo T. Xét thấy cần xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này để trả lại sự bình yên cho người dân và cũng nhằm răn đe kẻ khác . Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt mức án nêu trên đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận và phù hợp với tính chất , mức độ phạm tội của bị cáo . Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để cải tạo b ị cáo thành công dân t ốt, biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận việc anh Điền Tấn P không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ ngày 09/12/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H về việc trao trả cho anh Điền Tấn P một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS Fi, màu đen xám, biển kiểm soát 68K1-207.26.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13

đã được sửa đổi , bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13;

- Điều 106, Điều 136, Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận việc anh Điền Tấn P không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

3. Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ ngày 09/12/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H về việc trao trả cho anh Điền Tấn P một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS Fi, màu đen xám, biển kiểm soát 68K1-207.26.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Chí Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tx. H;
- Chi cục THADDS Tx. H;
- Công an Tx. H;
- UBND xã TY, HT-KG;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.